

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG THAM GIA SINH HOẠT CÔNG DÂN PHẢI SINH HOẠT BỔ SUNG
(Kèm theo TB số 394/TB-ĐHSPKT-CTHSSV ngày 20/09/2014)

TT. Việt Đức

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ký tên	Ghi chú
1	12741925	Phạm Văn	Cảnh	16/08/1991	127410A			
2	12741058	Nguyễn Trung	Hiếu	23/02/1989	127410A			
3	12741929	Nguyễn Quốc	Khang	24/10/1992	127410A			
4	12741921	Lê Thành	Long	06/08/1992	127410A			
5	12741933	Lê Anh	Minh	27/05/1987	127410A			
6	12741919	Lê Hữu	Nghĩa	12/03/1990	127410A			
7	12741093	Vũ Tuấn	Ngọc	26/09/1994	127410A			
8	12741923	Trần	Sơn	27/12/1992	127410A			
9	12741927	Đinh Hữu Đạt	Thịnh	10/01/1993	127410A			
10	12741931	Đoàn Minh	Tiến	20/01/1992	127410A			
11	12741917	Lục Hoàng	Vũ	28/06/1992	127410A			
12	12741001	Lê Duy Quốc	Anh	17/02/1993	127410B			
13	12741025	Ngô Văn	Cần	23/06/1994	127410B			
14	12741920	Phạm Văn	Đại	27/05/1990	127410B			
15	12741924	Hoàng Xuân	Đạt	24/10/1992	127410B			
16	12741003	Nguyễn Hữu	Hoàng	03/05/1994	127410B			
17	12741934	Châu Quang	Huy	23/09/1988	127410B			
18	12741006	Ngô Minh	Lự	08/02/1994	127410B			
19	12741085	Nguyễn Xuân	Mẫn	20/12/1994	127410B			
20	12741930	Bùi Thế	Quyền	27/04/1991	127410B			
21	12741905	Vi Thế	Sơn	13/10/1990	127410B			
22	12741922	Võ Minh	Tuân	01/06/1992	127410B			
23	12741918	Đỗ Tấn	Vinh	20/02/1992	127410B			
24	12741932	Cao Hữu	Vỹ	12/09/1990	127410B			
25	12741165	Kiều Lâm Hoài	Xuân	26/07/1994	127410B			
26	12742068	Lê Quý	Đạt	04/02/1994	127421A			
27	12742008	Trần Ngọc	Hòa	02/10/1993	127421A			
28	12742106	Nguyễn Vương	Khôi	28/06/1994	127421A			
29	12742014	Trần Nam	Quang	15/11/1993	127421A			
30	12742932	Châu Ha	Ri	30/10/1984	127421A			
31	12742016	Nguyễn Minh	Tâm	1993	127421A			
32	12742025	Trần Quang	Vũ	27/04/1992	127421A			
33	12742064	Trần Vũ Anh	Duy	18/11/1994	127421B			
34	12742085	Nguyễn Hoàng	Hiếu	10/10/1994	127421B			
35	12742104	Nguyễn Đăng	Khoa	27/09/1994	127421B			
36	12742126	Lê Nguyễn Hoàng	Nam	19/09/1994	127421B			
37	12742130	Lê Cao	Nguyễn	20/11/1994	127421B			

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ký tên	Ghi chú
38	12742144	Phùng Phong	Phú	14/11/1993	127421B			
39	12742169	Nguyễn Hữu	Tài	07/05/1993	127421B			
40	12742185	Lâm Hiếu	Thảo	15/10/1993	127421B			
41	12742905	Nguyễn Văn	Tú	18/12/1990	127421B			
42	12742909	Trần Nhật	An	01/01/1991	127421C			
43	12742096	Lê	Hùng	02/10/1994	127421C			
44	12742163	Cao Xuân	Sơn	24/03/1994	127421C			
45	12742222	Trần Công Anh	Tú	20/04/1994	127421C			
46	12742237	Lê Văn	Tường	01/11/1994	127421C			
47	12742069	Nguyễn Công	Đạt	18/11/1994	127422A			
48	12742088	Phạm Đình	Hiếu	14/05/1989	127422A			
49	12742940	Lê Chí	Kiên	14/03/1993	127422A			
50	12742136	Nguyễn ánh	Phát	29/01/1993	127422A			
51	12742938	Hồ Anh	Quang	01/06/1992	127422A			
52	12742159	Trần Ngọc	Quý	16/08/1993	127422A			
53	12742165	Trần Ngọc	Sơn	06/08/1994	127422A			
54	12742179	Nguyễn Xuân	Thanh	10/04/1993	127422A			
55	12742214	Phạm Xuân	Triều	25/12/1993	127422A			
56	12742944	Thái Minh	Vương	24/06/1988	127422A			
57	12742939	Lý Quốc	Hòa	15/09/1990	127422B			
58	12742936	Diệp Nguyên	Khang	15/01/1990	127422B			
59	12742941	Trần	Kiệm	10/10/1987	127422B			
60	12742111	Phan Thành	Lâm	17/04/1993	127422B			
61	12742114	Nguyễn Phi	Linh	24/01/1993	127422B			
62	12742128	Dương Thanh	Nga	20/08/1993	127422B			
63	12742906	Nguyễn Anh	Phi	13/11/1992	127422B			
64	12742174	Phạm Văn	Thái	03/02/1994	127422B			
65	12742915	Cao Văn	Trí	15/08/1992	127422B			
66	12742238	Ngô Xuân	Tưởng	05/11/1992	127422B			
67	12742263	Huỳnh Tấn	Việt	17/12/1993	127422B			
68	12742240	Nguyễn Vũ Quốc	Việt	28/11/1993	127422B			
69	12742943	Nguyễn Trọng	Vũ	20/09/1992	127422B			
70	12742249	Trần Văn	Vương	01/03/1994	127422B			
71	12743004	Huỳnh Hồng	Khẩn	01/01/1992	127431A			
72	12743189	Đinh Ngọc	Minh	08/12/1994	127431A			
73	12743010	Võ Đình	Phương	03/03/1993	127431A			
74	12743306	Nguyễn Minh	Thọ	25/08/1993	127431A			
75	12743333	Giao Minh	Trí	28/11/1994	127431A			
76	12743175	Mai Hoàng	Long	19/01/1994	127431B			
77	12743215	Nguyễn Tấn	Phát	09/09/1993	127431B			
78	12743222	Nguyễn Hoàng	Phong	14/02/1994	127431B			
79	12743232	Huỳnh Trần Quốc	Phúc	12/09/1994	127431B			
80	12743236	Nguyễn Việt Minh	Phụng	13/08/1994	127431B			

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ký tên	Ghi chú
81	12743237	Trần Hữu	Phước	02/09/1994	127431B			
82	12743277	Ngô Thành	Thang	15/02/1994	127431B			
83	12743276	Phan Quảng Hồng	Thái	05/02/1994	127431B			
84	12743929	Nguyễn Đức	Tuấn	27/01/1989	127431B			
85	12743919	Trần Thế	Bình	03/12/1992	127431C			
86	12743922	Nguyễn Văn	Hoàn	12/04/1991	127431C			
87	12743149	Nguyễn Huy	Khang	15/03/1994	127431C			
88	12743928	Mã Cẩm	Phong	01/04/1993	127431C			
89	12743083	Trần Phúc	Đăng	04/10/1991	127432A			
90	12743087	Nguyễn Chỉ	Đức	29/11/1993	127432A			
91	12743104	Văn Trường	Hải	07/07/1994	127432A			
92	12743114	Vũ Hoàng Trung	Hiếu	20/09/1994	127432A			
93	12743160	Trần Cao	Kiểm	04/07/1993	127432A			
94	12743399	Lê Tuấn	Kiệt	25/10/1994	127432A			
95	12743204	Đăng Lê Cao	Nguyên	23/11/1994	127432A			
96	12743221	Bùi Thanh	Phong	20/10/1994	127432A			
97	12743262	Nguyễn Thanh	Sơn	04/07/1994	127432A			
98	12743288	Đỗ Hữu	Thắng	10/10/1994	127432A			
99	12743297	Phùng Phạm Tư	Thiên	12/06/1994	127432A			
100	12743018	Lê Minh Trường	An	08/08/1994	127432B			
101	12743046	Lê Văn	Chung	06/10/1994	127432B			
102	12743099	Nguyễn Ngọc	Hải	18/05/1994	127432B			
103	12743155	Nguyễn Nhật	Khoa	16/08/1994	127432B			
104	12743209	Lê Minh	Nhật	01/11/1994	127432B			
105	12743213	Bùi Việt	Pháp	09/02/1994	127432B			
106	12743373	Phạm Hoàng Duy	Ví	17/01/1993	127432B			
107	12743385	Nguyễn Ngọc	Vũ	20/08/1994	127432B			
108	12743191	Nguyễn Công	Minh	05/05/1994	127432C			
109	12743196	Nguyễn Văn	Mỹ	03/07/1994	127432C			
110	12743261	Nguyễn Hoàng	Sơn	27/07/1994	127432C			
111	12743377	Trịnh Hoàng	Việt	22/11/1993	127432C			
112	12743078	Bùi Phúc	Đại	16/02/1994	127433A			
113	12743095	Đinh Quốc	Hải	22/12/1993	127433A			
114	12743132	Nguyễn Nhật Tâm	Huy	05/05/1994	127433A			
115	12743153	Thái Bá	Khánh	12/07/1993	127433A			
116	12743274	Trần Nhật	Tân	21/01/1994	127433A			
117	12743055	Nguyễn Kiên	Cường	31/10/1993	127433B			
118	12743067	Lê Ngọc	Duy	25/06/1994	127433B			
119	12743926	Nguyễn Trung	Kiệt	25/09/1993	127433B			
120	12743167	Trần Diêu Thích	Liên	04/02/1994	127433B			
121	12743201	Tôn Thành	Nam	20/01/1994	127433B			
122	12743208	Đinh Trọng	Nhật	13/06/1994	127433B			
123	12743228	Bùi Hưng	Phú	01/10/1994	127433B			

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ký tên	Ghi chú
124	12743923	Huỳnh Minh	Phú	27/04/1989	127433B			
125	12743253	Nguyễn Bá	Quỳnh	16/04/1994	127433B			
126	12743291	Nguyễn Văn	Thật	19/02/1991	127433B			
127	12743920	Lại Ngọc	Tiến	28/06/1992	127433B			
128	12743326	Nguyễn Hoàn	Toàn	31/03/1994	127433B			
129	12743370	Hoàng Anh	Văn	12/01/1994	127433B			
130	12743391	Trương Như	ý	07/07/1994	127433B			
131	12743392	Mai Xuân	Bách	05/10/1994	127433C			
132	12743921	Tạ Thành	Chung	28/02/1992	127433C			
133	12743924	Lê Trần Hữu	Duy	28/09/1992	127433C			
134	12743428	Lê Ngọc	Hải	23/09/1994	127433C			
135	12743098	Nguyễn Minh Sơn	Hải	18/02/1994	127433C			
136	12743927	Nông Lục	Hiếu	10/06/1992	127433C			
137	12743127	Bùi Quốc	Hội	01/02/1994	127433C			
138	12743425	Nguyễn Văn	Ngà	10/10/1994	127433C			
139	12743235	Nguyễn Văn	Phúc	14/07/1994	127433C			
140	12743311	Huỳnh Văn	Thương	27/05/1994	127433C			
141	12743381	Lê Trí	Vô	19/02/1994	127433C			
142	13741909	Lê Phan Trung	Anh	16/03/1993	137410A			
143	13741907	Nguyễn Duy	Bằng	14/04/1994	137410A			
144	13741915	Vòng Lập	Duy	09/06/1994	137410A			
145	13741002	Nguyễn Khánh	Lâm	02/02/1995	137410A			
146	13741053	Trần Nguyễn Hoàng	Minh	15/04/1995	137410A			
147	13741057	Huỳnh Quốc	Nhật	01/02/1994	137410A			
148	13741059	Vũ Văn	Ninh	04/09/1993	137410A			
149	13741007	Lâm Văn	Sang	10/01/1995	137410A			
150	13741911	Phan Lê Hùng	Sơn	12/08/1993	137410A			
151	13741010	Đặng Thế	Tài	27/12/1994	137410A			
152	13741913	Nguyễn Thành	Vương	12/10/1990	137410A			
153	13741906	Vũ Trọng	Anh	24/03/1994	137410B			
154	13741912	Hồ Hoàng	Huy	05/02/1993	137410B			
155	13741060	Ngô Quang	Phát	17/04/1994	137410B			
156	13741908	Đào Thái	Phong	24/11/1993	137410B			
157	13741064	Nguyễn Tấn	Phúc	11/03/1992	137410B			
158	13741902	Trần Duy	Thế	18/09/1993	137410B			
159	13741091	Mai Lê	Tuấn	09/10/1995	137410B			
160	13741914	Nguyễn Thanh	Tú	10/04/1994	137410B			
161	13741097	Nguyễn Quang	Việt	15/03/1994	137410B			
162	13741100	Lê Quang Đức	Vũ	06/07/1995	137410B			
163	13741901	Trần Mạnh	Cường	30/05/1989	137410C			
164	13741032	Trần Văn	Dương	03/11/1986	137410C			
165	13741020	Ngô Quang	Đạt	24/02/1994	137410C			
166	13741023	Đặng Văn	Đệ	02/12/1995	137410C			

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ký tên	Ghi chú
167	13741001	Nguyễn Hoàng Hải	Hoàng	30/07/1994	137410C			
168	13741904	Đỗ Huỳnh	Kin	01/02/1993	137410C			
169	13741903	Đặng Bá	Mạnh	25/11/1994	137410C			
170	13741910	Lê Thiện	Phú	10/06/1993	137410C			
171	13741069	Trần Thanh	Sang	22/09/1995	137410C			
172	13741009	Nguyễn Văn	Sáng	19/02/1993	137410C			
173	13741013	Vũ Đức	Thường	29/07/1995	137410C			
174	13741086	Võ Hoàng	Trung	19/03/1995	137410C			
175	13742052	Trần Nhật	Anh	02/10/1995	137420A			
176	13742914	Lê Quang	Định	07/01/1994	137420A			
177	13742917	Lê	Mỹ	01/01/1993	137420A			
178	13742024	Tăng Ngăn	Phật	04/10/1992	137420A			
179	13742026	Trần Đình	Phùng	03/03/1992	137420A			
180	13742908	Nguyễn Duy	Quang	16/06/1989	137420A			
181	13742911	Bùi Hải	Sơn	01/10/1993	137420A			
182	13742031	Lê Trường	Thành	16/08/1995	137420A			
183	13742090	Huỳnh Văn	Tin	02/07/1994	137420A			
184	13742053	Nguyễn Đoàn Tuấn	Anh	06/12/1994	137420B			
185	13742059	Vũ Đại	Cường	29/07/1995	137420B			
186	13742904	Nguyễn Hoàng	Dũng	02/06/1992	137420B			
187	13742067	Trần Ngọc	Hải	13/04/1995	137420B			
188	13742016	Nguyễn Hoàng	Khang	01/01/1994	137420B			
189	13742032	Trương Thành Chiến	Thắng	21/10/1994	137420B			
190	13742089	Huỳnh Hữu	Tiên	10/12/1995	137420B			
191	13742918	Mai Quang	Toại	24/03/1993	137420B			
192	13742035	Trịnh Hào	Trình	21/09/1995	137420B			
193	13742915	Huỳnh Anh	Tuấn	27/03/1992	137420B			
194	13742912	Huỳnh Ngọc	Vinh	10/02/1992	137420B			
195	13742909	Phan Duy	Vũ	12/04/1991	137420B			
196	13742054	Lê Quang	Bằng	14/08/1992	137420C			
197	13742057	Trần Công	Cảnh	17/10/1995	137420C			
198	13742015	Nguyễn Duy	Kha	10/12/1994	137420C			
199	13742070	Trương Duy Chí	Kiên	11/09/1995	137420C			
200	13742913	Lương Trí	Linh	24/12/1993	137420C			
201	13742021	Đinh Công	Lý	10/02/1995	137420C			
202	13742906	Phan Văn	Phong	30/08/1992	137420C			
203	13742045	Lê Văn	Sang	06/11/1995	137420C			
204	13742028	Nguyễn Hồng	Sơn	23/12/1995	137420C			
205	13742920	Phạm Trọng	Tiến	27/02/1992	137420C			
206	13742916	Nguyễn Thanh	Tùng	03/07/1994	137420C			
207	13742091	Nguyễn Ngọc	Tú	00/09/1995	137420C			
208	13742910	Nguyễn Quốc	Vương	20/04/1994	137420C			
209	13742919	Nguyễn Thiên	Vương	14/01/1993	137420C			

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ký tên	Ghi chú
210	13743001	Nguyễn Văn	Biên	06/04/1994	137430A			
211	13743037	Đặng Minh	Chí	28/12/1994	137430A			
212	13743024	Lê Thái	Dân	07/06/1994	137430A			
213	13743040	Lê Trần Anh	Dũng	21/01/1995	137430A			
214	13743906	Nguyễn Tấn	Hiếu	09/12/1993	137430A			
215	13743007	Đoàn Ngọc	Hiệp	02/12/1995	137430A			
216	13743915	Phạm Hoàng Quốc	Nghi	19/09/1993	137430A			
217	13743013	Trương Thành	Nhật	11/07/1994	137430A			
218	13743074	Lê Vũ	Phong	12/02/1995	137430A			
219	13743015	Lê Hữu	Phụng	01/01/1995	137430A			
220	13743079	Nguyễn Ngọc	Quý	26/10/1995	137430A			
221	13743017	Nguyễn Văn	Tâm	10/09/1993	137430A			
222	13743019	Nguyễn	Thành	21/08/1993	137430A			
223	13743087	Nguyễn Đình	Thành	15/03/1994	137430A			
224	13743909	Đào Minh	Triết	12/01/1994	137430A			
225	13743912	Lê Trọng	Văn	10/08/1994	137430A			
226	13743903	Đặng Quốc	Việt	26/07/1994	137430A			
227	13743917	Trương Lưu	Bửu	01/01/1992	137430B			
228	13743038	Vũ Ngọc	Dương	31/12/1995	137430B			
229	13743916	Trần Minh	Đức	09/06/1993	137430B			
230	13743051	Nguyễn Duy	Huân	10/01/1994	137430B			
231	13743913	Phan Văn	Hùng	23/10/1992	137430B			
232	13743064	Đoàn Công	Luật	09/01/1995	137430B			
233	13743910	Dương Liễu Thịnh	Phúc	26/03/1993	137430B			
234	13743096	Phan Hoài	Thuận	28/01/1995	137430B			
235	13743103	Nguyễn Quốc	Trung	24/05/1995	137430B			
236	13743907	Đặng Anh	Tuấn	11/11/1994	137430B			
237	13743098	Lê Nguyễn Thanh	Tùng	04/12/1995	137430B			
238	13743908	Nguyễn Thành	Công	10/08/1994	137430C			
239	13743003	Lã Trí	Dũng	26/05/1995	137430C			
240	13743904	Nguyễn Văn	Dương	25/01/1993	137430C			
241	13743005	Mai Văn	Đến	16/08/1992	137430C			
242	13743049	Nguyễn Trung	Hiếu	23/07/1995	137430C			
243	13743905	Đào Thanh	Hưng	28/03/1992	137430C			
244	13743914	Nguyễn Duy	Khương	29/02/1993	137430C			
245	13743911	Nguyễn Hữu	Tân	26/12/1994	137430C			
246	13743086	Đào Ngọc	Thành	26/10/1995	137430C			
247	13743902	Hồ Văn	Tín	19/05/1993	137430C			
248	13743022	Đinh Văn	Trúc	10/09/1994	137430C			
249	13743112	Trần Văn	Tuấn	25/07/1995	137430C			

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

Người chấm bài

Người thu bài